

BỘ CÔNG THƯƠNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: **1340** /QĐ-BCT

Hà Nội, ngày **06** tháng **4** năm 2016

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc phê duyệt Chương trình điều tra thống kê quốc gia
của Bộ Công Thương**

BỘ TRƯỞNG BỘ CÔNG THƯƠNG

Căn cứ Luật Thống kê ngày 26 tháng 6 năm 2003;

Căn cứ Nghị định số 95/2012/NĐ-CP ngày 12 tháng 11 năm 2012 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Công Thương;

Căn cứ Nghị định số 40/2004/NĐ-CP ngày 13 tháng 02 năm 2004 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thống kê;

Căn cứ Nghị định số 03/2010/NĐ-CP ngày 13 tháng 01 năm 2010 của Chính phủ quy định nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức thống kê bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;

Căn cứ Quyết định số 803/QĐ-TTg ngày 28 tháng 6 năm 2012 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Chương trình điều tra thống kê quốc gia;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Kế hoạch,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Chương trình điều tra thống kê quốc gia của Bộ Công Thương gồm:

1. Điều tra năng lực sản xuất và năng lực mới tăng của sản phẩm công nghiệp.

- Mục đích điều tra: Thu thập chỉ tiêu phản ánh năng lực sản xuất và năng lực mới tăng của sản phẩm công nghiệp.

- Đối tượng điều tra: Doanh nghiệp, cơ sở kinh tế trực thuộc doanh nghiệp có sản xuất các sản phẩm công nghiệp chủ yếu trên toàn quốc.

- Nội dung điều tra: Điều tra năng lực sản xuất và năng lực mới tăng của dây chuyền sản xuất, máy móc, thiết bị để sản xuất một số sản phẩm công nghiệp chủ yếu nhằm thu thập chỉ tiêu mã số 1007 trong Hệ thống chỉ tiêu thống kê quốc gia theo Quyết định số 43/2010/QĐ-TTg ngày 02 tháng 6 năm 2010 của Thủ tướng Chính phủ.

CỤC THƯƠNG MẠI ĐIỆN TỬ
VÀ CÔNG NGHỆ THÔNG TIN

CÔNG VĂN ĐẾN

CV Số: **572**

Ngày **12** tháng **4** năm 20**16**

Lưu hồ sơ:

- Thời kỳ, thời điểm điều tra: Chu kỳ 2 năm. Tiến hành vào các năm có số tận cùng là số 0, 2, 4, 6, 8.

- Cơ quan chủ trì: Bộ Công Thương.

- Cơ quan phối hợp: Bộ Kế hoạch và Đầu tư (Tổng cục Thống kê); Bộ Xây dựng; Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Bộ Tài chính; Sở Công Thương các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

2. Điều tra thống kê thương mại điện tử.

- Mục đích điều tra: Thu thập thông tin, mức độ, trình độ và hiệu quả ứng dụng thương mại điện tử của các doanh nghiệp.

- Đối tượng điều tra: Doanh nghiệp trên toàn quốc.

- Nội dung điều tra: Điều tra mức độ sẵn sàng ứng dụng thương mại điện tử của doanh nghiệp; trình độ ứng dụng thương mại điện tử của doanh nghiệp; hiệu quả ứng dụng thương mại điện tử của doanh nghiệp nhằm thu thập chỉ tiêu mã số 1412 trong Hệ thống chỉ tiêu thống kê quốc gia theo Quyết định số 43/2010/QĐ-TTg ngày 02 tháng 6 năm 2010 của Thủ tướng Chính phủ.

- Thời kỳ, thời điểm điều tra: Chu kỳ 2 năm. Tiến hành vào các năm có số tận cùng là số 0, 2, 4, 6, 8.

- Cơ quan chủ trì: Bộ Công Thương.

- Cơ quan phối hợp: Bộ Kế hoạch và Đầu tư (Tổng cục Thống kê); Bộ Tài chính; các Cục Thống kê; Sở Công Thương các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

Điều 2. Nghĩa vụ và trách nhiệm

1. Giao Vụ Kế hoạch chủ trì và là đầu mối phối hợp với các cơ quan liên quan tổ chức thực hiện Chương trình điều tra thống kê quốc gia của Bộ Công Thương theo các quy định hiện hành. Trong đó:

- Giao Vụ Kế hoạch chủ trì tổ chức thực hiện cuộc điều tra thống kê quốc gia Năng lực sản xuất và năng lực mới tăng của sản phẩm công nghiệp.

- Giao Cục Thương mại điện tử và Công nghệ thông tin chủ trì và phối hợp với Vụ Kế hoạch tổ chức thực hiện cuộc điều tra thống kê quốc gia về Thương mại điện tử.

2. Vụ Kế hoạch có trách nhiệm thẩm định, trình thẩm định, hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra, thanh tra, công bố kết quả các cuộc điều tra trong Chương trình điều tra thống kê quốc gia của Bộ Công Thương và báo cáo Bộ trưởng về việc thi hành Quyết định này.

Điều 3. Kinh phí thực hiện

Kinh phí để thực hiện các cuộc điều tra thống kê quốc gia do ngân sách nhà nước cấp và được bố trí trong dự toán ngân sách của Bộ Công Thương theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước (bao gồm cả nguồn kinh phí khác

do tổ chức quốc tế tài trợ theo các chương trình, dự án) bảo đảm theo quy mô, tính chất của từng cuộc điều tra.

Điều 4. Hiệu lực thi hành

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 5. Chánh Văn phòng Bộ, Vụ trưởng Vụ Kế hoạch, Vụ trưởng Vụ Tài chính, Cục trưởng Cục Thương mại điện tử và Công nghệ thông tin, Giám đốc Sở Công Thương các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, Thủ trưởng các doanh nghiệp, cơ sở kinh tế được chọn điều tra và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 5;
- Bộ Kế hoạch & Đầu tư (để phối hợp);
- Bộ Xây dựng (để phối hợp);
- Bộ Nông nghiệp & PTNT (để phối hợp);
- Bộ Tài chính (để phối hợp);
- Công thông tin điện tử BCT;
- Lưu: VT, KH (02b).

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**



Cao Quốc Hưng